| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG ĐIỀN**<br>**TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 57/2023/HS-ST
Ngày: 17-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bình
*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Nguyễn Thị Di
2. Ông Nguyễn Bá Lộc

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Tín – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền,*** tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ***tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Hồng Gấm- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 21-3-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 03-4-2023, đối với bị cáo:

Lê Ngọc H, sinh năm 1991 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; HKTT: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Q, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1955; có vợ Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1995 và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lê Ngọc H là đối tượng nghiện ma túy (loại Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên khoảng 12 giờ 10 phút ngày 26-10-2022, H điều khiển xe mô tô mang BKS: 72L2 - 9571 đến khu vực trường THCS N thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu gặp một người đàn ông tên Ba Cu C (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy đá với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thì Ba Cu Chì yêu cầu H chuyển tiền qua tài khoản ví MoMo nên H gặp người tên đàn ông tên T2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhờ chuyển tiền qua tài khoản như yêu cầu của Ba C.

Sau khi nhận được tiền, Ba Cu C chỉ chỗ cho H lấy ma tuý ở dưới đất gần chỗ Ba Cu Chì đứng. Sau khi có ma tuý, H cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực ấp P, xã P, huyện L thì Công an xã P, huyện L kiểm tra, phát hiện H tàng trữ trái phép 01 gói ma tuý trên tay phải nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Lê Ngọc H khai nhận tàng trữ trái phép gói ma tuý nêu trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 426/KL-KTHS-MT ngày 31-10-2022 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Mẫu A gửi giám định có khối lượng 0,2984 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

**Về vật chứng thu giữ và xử lý:**

Qua điều tra xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện L xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Future, số loại Neo, mang BKS: 72L2-9571, số khung 5027Y413068, số máy: C35E062595, đã qua sử dụng là của anh Lê Ngọc H1 (anh ruột H) cho Lê Ngọc H mượn, anh H1 không biết H sử dụng xe mô tô để thực hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô trên cho anh H1.

01 (một) phong bì số 426, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POVA màu xanh, đã qua sử dụng, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKSLĐ ngày 20-3-2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 426, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, là vật cấm lưu hành; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POVA màu xanh đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện L, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 26-10-2022, tại khu vực trường THCS N thuộc ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã P, huyện L bắt quả tang Lê Ngọc H tàng trữ trái phép **0,2984 gam**, ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Vì vậy hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ ma túy có tác hại rất xấu đến gia đình, xã hội, sức khỏe người sử dụng, làm mất kiểm soát hành vi, gây ảo giác, hoang tưởng, bị kích động mạnh...là một trong những tác nhân làm phát sinh các loại vi phạm, tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục, trừng trị, răn đe bị cáo, giúp bị cáo nhận ra sai lầm để sửa chữa thành công dân có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

- 01 (một) phong bì số 426, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POVA màu xanh đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] *Về các vấn đề khác*:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Future, số loại Neo, mang BKS: 72L2-9571, số khung 5027Y413068, số máy: C35E062595, đã qua sử dụng là của anh Lê Ngọc H1 (anh ruột H) cho Lê Ngọc H mượn, anh H1 không biết H sử dụng xe mô tô để thực hiện tội phạm nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô trên cho anh H1 là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên Ba Cu Chì người đã bán ma túy cho Lê Ngọc H và đối tượng tên T2 người đã chuyển tiền mua ma tuý giùm Lê Ngọc H, Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì số 426, bên trong có mẫu vật còn lại sau giám định có dấu niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B.

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu POVA màu xanh đã qua sử dụng.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 79/BB-CCTHADS ngày 21-3-2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền)*

**4. Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17-4-2023), bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

**Phạm Thị Bình**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10 và PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Long Điền;
- Chi Cục THA dân sự huyện Long Điền;
- Bị cáo;
- Lưu.